TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **591**/2024/QĐ-TA	*Quận 8, ngày 11 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Minh Tường.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Anh Tú.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng mở phiên họp trực tuyến) và tại điểm cầu thành phần: Trụ sở Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma Bình Triệu, Thành phố Hồ Chí Minh (Phòng mở phiên họp trực tuyến), tiến hành phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Hồ sơ thụ lý số: **580**/2024/TLST-XLHC ngày 02 tháng 12 năm 2024) theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: **580**/2024/QĐ-TA-MPH ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Lê Đức Thiên T**; giới tính: Nam; sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Số định danh cá nhân: 07909101****; Nguyên quán (Quê quán): Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ nơi thường trú: Số nhà U đường V, Phường X, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay (nơi cư trú hiện nay): Không rõ (Không có nơi cư trú ổn định); Con ông Lê Đức S và bà Trần Thị Tuyết Ng; Sống chung như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) với Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Thị Minh Ph và Huỳnh Thị Kim L; Có 02 (Hai) người con chung với Nguyễn Thị Thanh H, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Có 01 (Một) người con chung với Nguyễn Thị Minh Ph, con sinh năm 2019 và Có 01 (Một) người con chung với Huỳnh Thị Kim L, con sinh năm 2024; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 327/HSST ngày 21/11/2012 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt Lê Đức Thiên T mức án 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Giao cấu vơi trẻ em", Lê Đức Thiên T khai vụ án sau đó được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và trả tự do cho Lê Đức Thiên T (Có mặt tại phiên họp).

1. Cơ quan đề nghị: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đạt Khương - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, Cơ quan Công an phát hiện ông Lê Đức Thiên T (sau đây gọi tắt là ông T) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu ông T về trụ sở Công an Phường Q, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định của pháp luật. Công an Phường Q, Quận 8 đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Ông T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, có nghiện ma túy tổng hợp dạng đá

(Ma túy đá) dưới hình thức là hút (hít); thời điểm ông T sử dụng trái phép chất ma túy lần đầu là từ đầu năm 2024.

Công an Phường Q, Quận 8 đã phối hợp với Trạm y tế Phường Q, Quận 8 thực hiện việc xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với ông T; tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Trạm y tế Phường Q, Quận 8 lập ngày 23/9/2024 đối với ông T đã cho kết quả xác định: "Ông T dương tính với chất ma túy trong cơ thể {Dương tính với ma túy MET (Methamphetamine)}" và xác định ông T là người đã sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy lập ngày 27/9/2024 của Bác sĩ/Y sĩ chuyên môn của Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận và xác định: "Ông T nghiện ma túy: Methamphetamine (MET)".

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường Q, Quận 8 đã ra Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T tại Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số: **285**/QĐ-UBND ngày 27/9/2024).

Cơ quan lập hồ sơ đã tiến hành xác minh về tình trạng cư trú đối với ông T như ông T đã khai báo về nơi cư trú tại địa chỉ số nhà 103K3/20E đường Bình Đông, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và tại địa chỉ số nhà 88/195 đường Phạm Hùng, Phường Q, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả trả lời xác minh của Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định ông T có đăng ký hộ khẩu thường trú địa chỉ số nhà 103K3/20E đường Bình Đông, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư trú tại địa chỉ này ở địa phương; kết quả trả lời xác minh của Công an Phường Q, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định ông T không đăng ký thường trú, tạm trú và không thực tế cư trú tại địa chỉ số nhà 88/195 đường Phạm Hùng, Phường Q, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T không có nơi ở nhất định và không còn nơi cư trú nào khác.

Ngày 23 và 27/9/2024, Ủy ban nhân dân Phường Q, Quận 8 và Công an Phường Q, Quận 8 đã lập Biên bản làm việc và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với ông T vì đã có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện" (Ông T không có đủ điều kiện và khả năng về kinh tế nên không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc).

Ủy ban nhân dân Phường Q, Quận 8 đã ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T (Thông báo số: **49**/TB-UBND ngày 27/9/2024) và đã giao Thông báo cho ông T.

Ủy ban nhân dân Phường Q, Quận 8 đã có Văn bản đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T (Văn bản số: **499**/ĐN-UBND ngày 20/11/2024).

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đã có văn bản số: **1502/**LĐTBXH ngày 29/11/2024 về việc đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thành lập và đã chuyển hồ sơ đề nghị đến Tòa án nhân dân Quận 8 xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp:

Cơ quan đề nghị có ông Lê Đạt Khương là người đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh với thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc là từ 12 tháng đến 24 tháng, vì ông T là người không có nơi cư trú ổn định, đã có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện".

Người bị đề nghị là ông T trình bày: Ông T xác nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, có nghiện ma túy tổng hợp dạng đá (Ma túy đá), không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tòa án đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 3, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 15, 17, 18 và 21 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội như: Chấp hành đúng nguyên tắc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính; thụ lý hồ sơ đúng thẩm quyền; lập hồ sơ đúng quy định; ra thông báo thụ lý và ban hành quyết định mở phiên họp đúng thời hạn; thông báo và gửi các văn bản, quyết định cho Viện kiểm sát và những người tham gia đúng theo quy định; bảo đảm về thời hạn mở phiên họp, thành phần tham gia phiên họp; thực hiện đúng trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp.

Về hướng giải quyết vụ việc: Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T với thời gian áp dụng theo quy định tại các Điều 95 và 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Luật Phòng, chống ma túy.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính của Công an Phường Q, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 23/9/2024 đối với ông T, bản tường trình, lời khai của ông T có trong hồ sơ vụ việc và lời trình bày tại phiên họp ông T đã thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, có nghiện ma túy tổng hợp dạng đá (Ma túy đá), không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Căn cứ vào Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể lập ngày 23/9/2024 của Trạm y tế Phường Q, Quận 8 và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy lập ngày 27/9/2024 của Bác sĩ/ Y sĩ chuyên môn của Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận và xác định: "Ông T nghiện ma túy: Methamphetamine (MET)".

Căn cứ vào Biên bản làm việc của Công an Phường Q, Quận 8 lập ngày 23/9/2024 thì ông T đã không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện vì khó khăn về kinh tế nên không đủ điều kiện đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Căn cứ vào Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện của Ủy ban nhân dân Phường Q, Quận 8 lập ngày 27/9/2024 đã xác định ông T đã có các hành vi vi phạm: "Sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện".

Tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định:

"1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.".

Tại khoản 12 Điều 2 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021 quy định:

"*Người nghiện ma túy là người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này*.".

Tại Điều 5 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021 quy định:

"Các hành vi bị nghiêm cấm

5. Sử dụng trái phép chất ma túy ... .".

Tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021 quy định:

"Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

1. Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện;".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 5 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; Điều 41 của Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Điều 40 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và đối chiếu với kết quả trả lời xác minh về tình trạng cư trú và bản tóm tắt lý lịch của ông T; Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của ông T do Trạm y tế Phường Q, Quận 8 lập; Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bác sĩ/ Y sĩ chuyên môn của Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông T; Biên bản vi phạm hành chính, Biên bản làm việc và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện do Ủy ban nhân dân Phường Q, Quận 8 và Công an Phường Q, Quận 8 lập đối với ông T; đã xác định được ông T là người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông T là người bị Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 5 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; Điều 41 của Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Điều 40 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Hiện nay ông T là người nghiện ma túy thuộc diện không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T là đúng với quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 41 của Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và các Điều 40, 41, 42 và 43 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về thời hiệu: Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã đảm bảo đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử

lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Ông T không được hưởng tình tiết giảm nhẹ và không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại các Điều 9 và 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020); ông T là người có nhân thân không tốt vì đã 01 (Một) lần bị Tòa án kết án về tội "Giao cấu vơi trẻ em"; tuy nhiên có xem xét cho ông T về việc đã có thái độ khai báo thành khẩn trong vụ việc này.

Xét hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T đã đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật; trình tự thủ tục lập hồ sơ đảm bảo đúng quy định của pháp luật, về thẩm quyền và thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Việc Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật, nên được Tòa án nhân dân Quận 8 chấp nhận.

Tình trạng nghiện ngập ma túy hiện nay đang là tệ nạn của xã hội, là tiền đề và là nguyên nhân làm phát sinh các vi phạm pháp luật khác và tội phạm, gây mất an ninh, trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây ảnh hưởng cho sức khỏe của bản thân người nghiện ma túy và gây ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng, còn là nguyên nhân và là nguồn lây nhiễm HIV-AIDS. Ông T là người ở độ tuổi thanh niên, lẽ ra phải sống lành mạnh và cố gắng trong lao động để có tương lai tốt đẹp nhưng ông T lại sa ngã, lao vào con đường nghiện ngập ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông T là đã vi phạm Luật xử lý vi phạm hành chính, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T trong một khoảng thời gian nhất định để tạo điều kiện cho ông T cai nghiện ma túy.

Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là nhằm mục đích ngăn chặn họ không tiếp tục vi phạm pháp luật và phạm tội, đồng thời giúp họ học văn hóa, học nghề, lao động, sinh sống, chữa bệnh … dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời cảm hóa giúp đỡ họ hoàn lương trở thành công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình, xã hội và tái hòa nhập cộng đồng.

Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc còn góp phần vào công cuộc phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm nói chung và phòng, chống vi phạm hành chính nói riêng. Đây là chế tài vừa mang tính cưỡng chế vừa thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước.

Mục đích áp dụng biện pháp này xuất phát từ lợi ích của người có hành vi vi phạm pháp luật nghiện ma túy, cách ly họ ra khỏi môi trường xã hội trong một thời gian để quản lý, giáo dục và tạo dựng môi trường mới, giúp họ sửa chữa những sai phạm của mình và có điều kiện học văn hóa, giáo dục pháp luật, hướng nghiệp, dạy nghề, chữa bệnh, sinh hoạt lành mạnh.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 2; điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 23; Điều 24; Điều 25; khoản 1 Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Áp dụng vào khoản 3 Điều 2; khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 5; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 6 Điều 17; Điều 95; Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 106; Điều 107; khoản 2, khoản 3 Điều 108 và điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Áp dụng vào khoản 12 Điều 2; Điều 5 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021;

Áp dụng vào Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Áp dụng vào Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thành lập đối với ông **Lê Đức Thiên Tân.**

Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc (Cơ sở tiếp nhận ban đầu) là: Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Đức Thiên Tân là **18 (Mười tám)** tháng, kể từ ngày tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 23 tháng 9 năm 2024.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Lê Đức Thiên Tân có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 11/12/2024).

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị quyết định này trong thời hạn là 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Về việc thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh; Cơ quan, tổ chức có liên quan và ông Lê Đức Thiên Tân có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ông Lê Đức Thiên Tân);
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 8;
- Cơ quan đề nghị (Trưởng phòng LĐ-TB-XH Quận 8);
- Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Quận 8;
- Ủy ban nhân dân Phường Q, Quận 8;
- Công an Phường Q, Quận 8;
- Ủy ban nhân dân Phường W, Quận 8;
- Công an Phường W, Quận 8;
- Lưu văn phòng và hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tường